

Số: /QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành

Công trình: Tu sửa, lắp đặt trang thiết bị phòng họp trực tuyến Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

Hạng mục: Tu sửa phòng họp trực tuyến Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Sửa đổi bổ sung một số điều quy định về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021;

Theo đề nghị của Chi cục Thủy lợi tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 4/TTr-CCTL ngày 30/01/2024, có kèm theo Báo cáo tổng hợp quyết toán dự án hoàn thành; Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Tổ thẩm tra quyết toán Sở ngày 11/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành

- Tên công trình: Tu sửa, lắp đặt trang thiết bị phòng họp trực tuyến Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Hạng mục: Tu sửa phòng họp trực tuyến Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

- Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi.

- Địa điểm XD: Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Nguồn vốn: Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh.

- Thời gian khởi công - hoàn thành: Ngày 03/12/2022 – 21/12/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Nội dung chi phí	Tổng dự toán (đồng)	Giá trị chấp nhận QT (đồng)
Tổng số	292.739.000	281.854.000
Chi phí xây dựng	273.911.000	273.911.000
Quản lý dự án	9.439.000	0
Chi phí tư vấn	7.943.000	7.943.000
Chi phí khác	1.446.000	0
Dự phòng	0	0

2. Vốn đầu tư:

DVT: đồng

Nguồn vốn	Theo Quyết định đầu tư	Thực hiện		
		Giá trị chấp nhận QT	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân
Tổng số:	292.739.000	281.854.000	281.854.000	0
Quỹ PCTT	292.739.000	281.854.000	281.854.000	0

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế (đồng)	Quy đổi (đồng)	Thực tế	Quy đổi
Tổng số:	281.854.000	281.854.000		
1. Tài sản dài hạn	281.854.000	281.854.000		
2. Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	281.854.000	
Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh	281.854.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 11 tháng 3 năm 2024 là:

Tên cá nhân. đơn vị	Nội dung thực hiện	Số tiền (đồng)
Công nợ phải thu:		0
Công nợ phải trả:		0

2. Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị	Tài sản dài hạn (đồng)	Tài sản ngắn hạn (đồng)
TỔNG CỘNG	281.854.000	0
Chi cục Thủy lợi	281.854.000	0

3. Chủ đầu tư thực hiện thanh, quyết toán vốn đầu tư công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chi cục Thủy lợi và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GD Sở;
- PGĐ Sở Nguyễn Văn Dĩnh;
- Các phòng: KHTC, QL XDCT;
- Các thành viên Tổ thẩm định;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Dĩnh